

Bài 18: Vận chuyển máu qua hệ mạch - Vệ sinh hệ tuần hoàn

Câu 1: Loại mạch nào dưới đây có van?

- A. Động mạch cảnh
- B. Mao mạch phổi
- C. Tĩnh mạch cảnh trong
- D. Tĩnh mạch đùi

Lời giải

Tĩnh mạch đùi có van.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 2: Máu lưu thông trong động mạch là nhờ vào yếu tố nào dưới đây ?

- A. Sự co giãn của thành mạch
- B. Sức đẩy của tim
- C. Sự liên kết của dịch tuần hoàn
- D. Tất cả các phương án còn lại

Lời giải

Máu lưu thông trong động mạch là nhờ sự co giãn của thành mạch, sức đẩy của tim, sự liên kết của dịch tuần hoàn.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 3: Huyết áp tối đa đo được khi

- A. tâm nhĩ dẫn.
- B. tâm thất co.
- C. tâm thất dẫn.
- D. tâm nhĩ co.

Lời giải

Huyết áp tối đa đo được khi tâm thất co.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 4: Trong hệ mạch máu của con người, tại vị trí nào người ta đo được huyết áp lớn nhất ?

- A. Động mạch cảnh ngoài
- B. Động mạch chủ
- C. Động mạch phổi
- D. Động mạch thận.

Lời giải

Tại động mạch chủ người ta đo được huyết áp lớn nhất.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 5: Phát biểu nào sau đây sai?

- A. Huyết áp là áp lực của máu lên thành mạch
- B. Huyết áp hao hụt dần trong suốt chiều dài hệ mạch
- C. Vận tốc máu trong mạch giảm dần từ động mạch cho đến mao mạch, rồi đến tĩnh mạch
- D. Tim không chỉ co bóp đẩy máu đi mà còn tạo sức hút kéo máu về.

Lời giải

Vận tốc máu trong mạch giảm dần từ động mạch cho đến mao mạch, sau đó lại tăng dần trong tĩnh mạch. Huyết áp mới giảm dần từ động mạch, mao mạch đến tĩnh mạch

Đáp án cần chọn là: C

Câu 6: Bệnh nào dưới đây có thể gây ra nhiều biến chứng nguy hiểm ở hệ tim mạch ?

- A. Bệnh nước ăn chân
- B. Bệnh tay chân miệng
- C. Bệnh thấp khớp

D. Bệnh á sừng

Lời giải

Bệnh thấp khớp có thể gây ra nhiều biến chứng nguy hiểm ở hệ tim mạch.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 7: Loại đồ ăn nào dưới đây đặc biệt có lợi cho hệ tim mạch ?

A. Kem

B. Sữa tươi

C. Cá hồi

D. Lòng đỏ trứng gà

Lời giải

Cá hồi đặc biệt có lợi cho hệ tim mạch.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 8: Nhịp tim sẽ tăng lên trong trường hợp nào sau đây ?

A. Khi bị khuyết tật tim (hẹp hoặc hở van tim, xơ phổi, mạch máu xơ cứng...)

B. Khi sử dụng các chất kích thích như thuốc lá, rượu, hêrôin,...

C. Khi cơ thể trải qua cú sốc nào đó: sốt cao, mất máu, mất nước hoặc lo lắng, sợ hãi kéo dài

D. Tất cả các phương án còn lại

Lời giải

Nhịp tim sẽ tăng lên trong tất cả các trường hợp A, B, C.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 9: Ở trạng thái nghỉ ngơi thì so với người bình thường, vận động viên có

A. nhịp tim chậm hơn và lượng máu được bơm vào mỗi ngăn tim lớn hơn

B. nhịp tim nhanh hơn và lượng máu được bơm vào mỗi ngăn tim lớn hơn.

C. nhịp tim nhanh hơn và lượng máu được bơm vào mỗi ngăn tim bé hơn.

D. nhịp tim chậm hơn và lượng máu được bơm vào mỗi ngăn tim bé hơn.

Lời giải

Ở trạng thái nghỉ ngơi thì so với người bình thường, vận động viên có nhịp tim chậm hơn và lượng máu được bơm vào mỗi ngăn tim lớn hơn.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 10: Để phòng ngừa các bệnh tim mạch, chúng ta cần lưu ý điều gì ?

A. Thường xuyên vận động và nâng cao dần sức chịu đựng

B. Nói không với rượu, bia, thuốc lá, mỡ, nội tạng động vật và thực phẩm chế biến sẵn

C. Ăn nhiều rau quả tươi, thực phẩm giàu Omega – 3

D. Tất cả các phương án còn lại

Lời giải

Để phòng ngừa các bệnh tim mạch, chúng ta cần thường xuyên vận động và nâng cao dần sức chịu đựng, không sử dụng rượu, bia, thuốc lá, mỡ, nội tạng động vật và thực phẩm chế biến sẵn, ăn nhiều rau quả tươi, thực phẩm giàu Omega – 3.

Đáp án cần chọn là: D